

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2026/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 172/2025/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5560/TTr-SNV ngày 04 tháng 4 năm 2026 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1312/BC-STP-VB ngày 04 tháng 02 năm 2026; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Các văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền quyết định một số nhiệm vụ về sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền quyết định một số nhiệm vụ về sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc
thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là các sở, ban, ngành Thành phố) và Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

- Công chức theo khoản 2 Điều 1 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 đang làm việc tại các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Chương II NỘI DUNG PHÂN CẤP

Điều 3. Tiếp nhận vào làm công chức

Các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiếp nhận vào làm công chức đối với các đối tượng nêu tại điểm g khoản 1 Điều 13 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tuyển dụng,

sử dụng và quản lý công chức vào các vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý và sử dụng.

Điều 4. Điều động công chức

1. Sở Nội vụ quyết định điều động công chức từ các cơ quan hành chính thuộc phạm vi Thành phố quản lý đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài phạm vi hệ thống chính trị Thành phố và tiếp nhận công chức ngược lại, trừ các trường hợp công chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều động công chức thuộc thẩm quyền quản lý và sử dụng trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống chính trị Thành phố và tiếp nhận công chức ngược lại, trừ các trường hợp công chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Biệt phái công chức

1. Sở Nội vụ quyết định biệt phái công chức từ các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài phạm vi hệ thống chính trị Thành phố và tiếp nhận công chức biệt phái ngược lại, trừ các trường hợp công chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định biệt phái công chức thuộc thẩm quyền quản lý và sử dụng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi hệ thống chính trị Thành phố và tiếp nhận công chức biệt phái ngược lại, trừ các trường hợp công chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 6. Bổ nhiệm; bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển; từ chức, miễn nhiệm và tạm đình chỉ đối với công chức lãnh đạo, quản lý

1. Các sở, ban, ngành Thành phố quyết định bổ nhiệm; bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển; từ chức, miễn nhiệm và tạm đình chỉ đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành Thành phố.

2. Trường hợp có quy định khác về thẩm quyền thực hiện các nội dung nêu tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định pháp luật chuyên ngành.

Điều 7. Kỷ luật công chức

1. Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm theo Điều 6 Quy định này là cấp có thẩm quyền quyết định xử lý kỷ luật công chức giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý và sử dụng.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định kỷ luật công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, tổ chức thuộc, trực thuộc các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã.

**Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 8. Áp dụng quy định đối với các đối tượng khác**

Các nội dung phân cấp tại Quy định này được áp dụng đối với các đối tượng sau đây theo quy định về chức vụ, chức danh tương đương của cấp có thẩm quyền, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác:

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi Thành phố quản lý mà không phải là các cơ quan nêu tại Điều 1 Quy định này.

2. Người trong độ tuổi lao động có quyết định của cơ quan có thẩm quyền phân công, điều động đến làm việc tại các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp Thành phố, cấp xã và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp Thành phố, cấp xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân phân cấp và được phân cấp

1. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm:

a) Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp theo quy định của pháp luật.

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp.

c) Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp trong trường hợp không bảo đảm điều kiện theo quy định.

d) Kịp thời điều chỉnh nội dung phân cấp khi cần thiết.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

- a) Thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.
- b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.
- c) Định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.
- d) Không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành Thành phố, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Quy định này.

b) Tổng hợp, ký ban hành các loại báo cáo về công tác quản lý cán bộ, công chức, công tác Nội vụ mà Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ phải gửi về Bộ Nội vụ, các Bộ - ngành Trung ương có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Nội vụ đang tham mưu, phụ trách.

2. Người đứng đầu các sở, ban, ngành Thành phố, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm:

a) Triển khai Quy định này đến cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý và sử dụng.

b) Thực hiện đầy đủ và đúng thẩm quyền mà cơ quan, đơn vị, cá nhân được phân cấp tại Quy định này và theo quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp các quy định được viện dẫn trong Quy định này có bổ sung, sửa đổi hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành Thành phố, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết./.